

Số: **73** /QĐ-XPVPHC

Gia Nghĩa, ngày **03** tháng **7** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 102/2014/NĐ-CP, ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Xét Tờ trình số 142/TTr-UBND, ngày 27 tháng 6 năm 2019 của UBND xã Đắk Nia Về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Xét Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 93/BB-VPHC Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 94/BB-VPHC do ông Nguyễn Trọng Lượng, chức vụ: Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng - Môi trường, đơn vị công tác: UBND xã Đắk Nia lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/06/2019 đối với ông Trương Minh Tiến tại Bon Sê Rê Ú, xã Đắk Nia, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBND, ngày 12/1/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa, về việc ủy quyền xử lý vi phạm hành chính;

Tôi: Nguyễn Văn Dũng,

Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Trương Minh Tiến

Giới tính: Nam

Sinh năm: 1970

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm nông.

CMND số 245021750, cấp ngày 05/11/2012 tại Công an Đắk Nông

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Lấn, chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất do UBND xã Đắk Nia quản lý

- Tọa độ vị trí vi phạm (đo đạc bằng máy RTK hệ tọa độ VN 2000): XY1 = (417810.76 – 1319466.03); XY2 = (417875.65 – 1319437.47); XY3 = (417836.26 – 1319367.56); XY4 = (417884.84 – 1319323.57); XY5 = (417777.32 – 1319163.24); XY6 = (417797.16 – 1319137.94); XY7 = (417706.69 – 1318088.40); XY8 = (417746.78 – 1318138.71); XY9 = (417602.59 – 1318914.72); XY10 = (417547.83 – 1319605.76); (Biên bản số 93/BB-VPHC, ngày 26 tháng 6 năm 2019 của UBND xã Đắk Nia).

- Diện tích lấn đất: 73367,1 m²

- Hiện trạng trên đất trước khi vi phạm: Đất trống, có cây bụi.

- Hiện trạng trên đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: Cây ăn quả, cây lâu năm.

- Tứ cận diện tích đất vi phạm:

+ Phía Đông giáp: Giáp đất đã thu hồi

+ Phía Tây giáp: Giáp đất đã thu hồi

+ Phía Nam giáp: Giáp đất đã thu hồi

+ Phía Bắc giáp: Giáp đất Tường Minh Tiến

- Tọa độ vị trí vi phạm (đo đạc bằng máy RTK hệ tọa độ VN 2000): XY1 = (418121.41 – 1319524.85); XY2 = (418194.48 – 1319550.15); XY3 = (418202.31 – 1319528.73); XY4 = (41275.86 – 1319527.97); XY5 = (418278.55 – 1319459.62); XY6 = (418258.46 – 1319443.53); XY7 = (418190.31 – 1319427.47); (Biên bản số 94/BB-VPHC, ngày 26 tháng 6 năm 2019 của UBND xã Đắk Nia)

- Diện tích chiếm đất: 12110,5 m².

- Hiện trạng trên đất trước khi vi phạm: Đất trống, có cây bụi.

- Hiện trạng trên đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: Cây ăn quả, cây lâu năm.

- Tứ cận diện tích đất vi phạm: Nằm trong ranh thu hồi giải phóng mặt bằng

- Xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt: Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

nêu trên không thuộc trường hợp phải định giá tang vật vi phạm để làm căn cứ xác định khung tiền phạt vì đã được quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (phạt tiền từ 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đến 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)).

3. Quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có): Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền với mức phạt như sau:

- Số tiền phạt: 2.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu đồng).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục tình trạng của đất như trước khi vi phạm: Buộc ông Trương Minh Tiến nhổ bỏ toàn bộ cây trồng trên diện tích đất 85447,6 m². Thời hạn thực hiện là 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của UBND thị xã Gia Nghĩa.

- Buộc ông Trương Minh Tiến trả lại diện tích 85447,6 m² đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất đã chiếm cho UBND xã Đắk Nĩa, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông quản lý. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) do ông Trương Minh Tiến chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trương Minh Tiến là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Trương Minh Tiến có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Trương Minh Tiến không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 2, Điều 78, Luật Xử lý vi phạm hành chính, ông Trương Minh Tiến phải nộp tiền tại Kho bạc Nhà nước thị xã Gia Nghĩa trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Ông Trương Minh Tiến có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thị xã Gia Nghĩa để thu tiền phạt.

3. Giao UBND xã Đắk Nĩa bàn giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông Trương Minh Tiến theo đúng thời gian quy định (có lập biên bản bàn

giao) và chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường giám sát việc chấp hành Quyết định của ông Tưởng Minh Tiến./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TX;
- Lưu VT.

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng